

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 740 /SCT-KHTCTH
V/v chuẩn bị nội dung phát biểu
tại phiên họp trực tuyến UBND
Tỉnh thường kỳ tháng 4 năm 2021

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Công văn số 551/VPUBND – THVX ngày 26 tháng 04 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc chuẩn bị nội dung phát biểu tại phiên họp trực tuyến UBND Tỉnh thường kỳ tháng 4 năm 2021.

Sở Công Thương đã dự thảo nội dung tham luận *(theo phụ lục đính kèm)*.

Kính trình Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GĐ các phó GĐ;
- Lưu: VT, KHTCTH(Thư).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Dũng

THAM LUẬN SỞ CÔNG THƯƠNG

I. Lĩnh vực Thương mại: “*Mô hình Mua chung bán chung*”

1. Đánh giá tình hình:

Thời gian qua đã có nhiều bản ghi nhớ hợp tác được ký kết giữa các Doanh nghiệp, Cơ sở, HTX với các nhà phân phối. Tính đến nay, đã có gần 60 sản phẩm của Tỉnh đã ký được hợp đồng, đưa vào tiêu thụ với các siêu thị, trung tâm thương mại. Tuy nhiên, số lượng hàng hóa sau ký kết được đưa vào các kênh phân phối trong nước vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng. Nguyên nhân: các đơn vị sản xuất quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, trình độ sản xuất, quản trị còn hạn chế, khó khăn về logistics, giá thành sản phẩm chưa cạnh tranh, thiếu vốn để phát triển sản phẩm và xây dựng thương hiệu, còn tâm lý trông chờ vào chính sách hỗ trợ của nhà nước...

Trong bối cảnh đó, đã xuất hiện mô hình “**mua chung bán chung**”, giúp các Doanh nghiệp, Cơ sở, HTX gắn kết với nhau, qua đó mượn sức mạnh tập thể hỗ trợ nhau tháo gỡ và vượt qua khó khăn. Mô hình “**mua chung bán chung**” đã tập hợp các Doanh nghiệp, Cơ sở, HTX “đi cùng nhau” để đưa sản phẩm vào các kênh phân phối lớn hoặc tiến đến kinh doanh trên sàn thương mại điện tử như Tiki, Shopee, Lazada... góp phần giảm chi phí vận chuyển, tăng tính cạnh tranh của sản phẩm. Đặc biệt, đã phát huy hiệu quả trong giai đoạn dịch Covid-19 gây những ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế.

2. Kết quả thực hiện:

- HTX nông nghiệp sạch Vĩnh Thới giúp các Hợp tác xã khác và các hộ dân tập hợp, vận chuyển nông sản đi tiêu thụ;

- Tổ hợp tác ôi Minh Thọ giúp các Tổ hợp tác, Danh nghiệp hàng ngày vận chuyển hàng hóa đến các kênh phân phối;

- CLB đặc sản Đồng Tháp đã tập hợp được trên 130 sản phẩm của hơn 20 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất của các thành viên trong CLB để cùng nhau ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh. Nổi bật là *gian hàng Đặc sản Đồng Tháp* và *Tuần hàng đặc sản vùng miền trên sàn thương mại điện tử Tiki.vn*, góp phần quảng bá các sản phẩm của tỉnh đến với người tiêu dùng từ các vùng miền, tìm kiếm, đa dạng thêm khách hàng, tạo thêm kênh phân phối sản phẩm cho các đơn vị sản xuất;

- HTX đặc sản Đồng Tháp tập hợp các thành viên, hỗ trợ lẫn nhau trong kết nối, quảng bá, giới thiệu hàng hóa lẫn nhau, hoàn thiện bao bì, nhãn hiệu;

- Hình thành trung tâm giới thiệu, phân phối đặc sản Đồng Tháp tại các thành phố lớn, nhiều tiềm năng như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Phú Quốc đã góp phần giải quyết một phần khó khăn của doanh nghiệp, cơ sở và HTX sau khi ký kết ghi nhớ hợp tác với các nhà phân phối nhưng không thể cung ứng hàng hóa liên quan khoảng cách địa lý, phương tiện vận chuyển, ... Các Trung tâm hình thành đã hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá các đặc sản của tỉnh, kết

nổi thị trường Hà Nội - miền Bắc, thành phố Hồ Chí Minh - miền Nam; phần nào giúp các doanh nghiệp nhanh chóng phục hồi sau đại dịch Covid-19, góp phần đưa các sản phẩm Đồng Tháp đến gần hơn với người tiêu dùng trên mọi miền đất nước.

3. Khó khăn, vướng mắc:

- Công tác vận động các doanh nghiệp đủ tiềm lực để đảm nhận vai trò đầu tàu dẫn dắt, hỗ trợ các Doanh nghiệp, Cơ sở, Hợp tác xã tham gia vào các kênh liên kết vận chuyển, phân phối hàng hóa còn gặp nhiều khó khăn, chưa có nhiều doanh nghiệp mạnh dạn tham gia đảm nhận.

- Doanh nghiệp của Tỉnh đa số là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trình độ sản xuất, quản trị còn hạn chế. Các Cơ sở, Hợp tác xã cũng có quy mô nhỏ lẻ, còn giữ tư duy ngại tiếp cận các kênh phân phối hiện đại, hàng hóa cung ứng cho các trung tâm phân phối đôi lúc chưa đầy đủ và kịp thời.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Để nhân rộng và phát huy hiệu quả mô hình trong thời gian tới, đề nghị các sở, ngành tỉnh và địa phương:

- Tăng cường công tác vận động các Doanh nghiệp, cơ sở, HTX tham gia mô hình; Tìm kiếm thêm Doanh nghiệp, HTX đủ mạnh để tham gia dẫn dắt, hỗ trợ các đơn vị khác cùng nhau phát triển.

- Quyết liệt thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực sản xuất, quản trị của các Doanh nghiệp, cơ sở, HTX tham gia đưa sản phẩm vào các kênh phân phối; Tuyên truyền, tập huấn nhiều hơn nữa về ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh; Hỗ trợ chuẩn bị hồ sơ bước đầu tham gia sàn Thương mại Điện tử.

- Tuyên truyền, quảng bá đặc sản đi vào chiều sâu đối với các phẩm đặc sản Đồng Tháp; lựa chọn và tập trung xây dựng hình ảnh một số sản phẩm chủ chốt, thật sự có chất lượng và sức cạnh tranh cao, mang tính đặc thù của địa phương (điển hình như các sản phẩm CNNTTB cấp Quốc gia hoặc sản phẩm OCOOP 5 sao).

II. Lĩnh vực công nghiệp: “*Mô hình Điện mặt trời áp mái*”

1. Đánh giá tình hình:

Theo bản đồ bức xạ năng lượng mặt trời thì cường độ bức xạ năng lượng mặt trời của Tỉnh dao động từ 4,5-5 kWh/m²/ngày, số giờ có nắng trong năm khá cao, đạt từ 2.200 đến 2.500 giờ/năm.

Với lợi thế trên, năm 2016 Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 29/6/2016 về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020.

2. Kết quả thực hiện:

- Thực hiện Kế hoạch số 120/KH-UBND, Sở Công Thương đã triển khai thí điểm hỗ trợ lắp đặt mô hình điện mặt trời áp mái cho 07 hộ gia đình (*năm 2017 hỗ trợ 02 mô hình và năm 2018 hỗ trợ 05 mô hình*) với tổng công suất là 31,24 kWp.

- Năm 2020, tiếp tục thí điểm mô hình thí điểm lắp đặt điện mặt trời áp mái tại trụ sở cho 10 sở ban ngành, với tổng công suất 100kWp. Đồng thời, Văn phòng Tỉnh ủy đã lắp đặt điện mặt trời áp mái với công suất 120kWp.

Với hiệu quả thiết thực từ các mô hình điện mặt trời áp mái đem lại, lũy kế đến cuối năm 2020, trên địa bàn Tỉnh có **3.687** tổ chức, cá nhân lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái với tổng công suất khoảng **186.354** kWp, cụ thể như sau:

Năm	Công suất (kWp)	Số lượng tổ chức, cá nhân lắp đặt ĐMT áp mái
2017	1.005	3
2018	133	30
2019	3.894	506
2020	181.222	3.148
Tổng	186.254	3.687

Ngoài ra, để tiếp tục tận dụng những lợi thế sẵn có, Sở Công Thương đang hoàn chỉnh “*Đề án phát triển điện mặt trời kết hợp với trồng cây nông nghiệp, nuôi thủy sản trên địa bàn tỉnh*” để trình UBND Tỉnh phê duyệt. Với mục tiêu:

- Góp phần giảm thiểu nguy cơ thiếu hụt nguồn năng lượng, giảm phát thải ô nhiễm môi trường, hướng đến phát triển bền vững.

- Khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên đất, nguồn năng lượng mặt trời, giúp gia tăng lợi nhuận trên cùng diện tích đất sản xuất. Góp phần thúc đẩy phát

triển nền nông nghiệp tỉnh Đồng Tháp theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, mang tính hàng hóa....

Trong đó, xây dựng 03 mô hình thí điểm phát triển điện mặt trời đó là:

- *Mô hình phát triển điện mặt trời kết hợp với trồng cây nông nghiệp.*
- *Mô hình phát triển điện mặt trời kết hợp với nuôi thủy sản.*
- *Mô hình phát triển điện mặt trời trên mặt nước (tận dụng mặt nước các tuyến kênh và ao hồ do nhà nước quản lý).*

Dự kiến, khi đề án được triển khai thực hiện sẽ mang lại hiệu quả về năng lượng cụ thể như sau:

- Giai đoạn 2021-2025: dự kiến phát triển khoảng 357 MWp điện mặt trời. Trong đó: 45 MWp điện mặt trời kết hợp trồng cây nông nghiệp; 144 MWp điện mặt trời kết hợp vùng nuôi thủy sản; 168 MWp điện mặt trời trên mặt nước.
- Giai đoạn 2026-2030: dự kiến phát triển 418 MWp điện mặt trời kết hợp trồng cây nông nghiệp.
- Giai đoạn 2031-2035: dự kiến phát triển 668 MWp điện mặt trời kết hợp trồng cây nông nghiệp.
- Góp phần giảm lượng phát thải CO₂ khoảng 2 triệu tấn/năm.

Tóm lại, mô hình phát triển điện mặt trời kết hợp sản xuất nông nghiệp giúp tăng thu nhập cho người dân, doanh nghiệp; tạo nguồn thu cho địa phương. Vì vậy, phát triển điện mặt trời là giải pháp cho mục tiêu đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, phát triển bền vững; góp phần bảo vệ môi trường từ việc giảm sử dụng năng lượng hóa thạch phục vụ các hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, giảm phát thải khí nhà kính, làm chậm quá trình nóng lên của trái đất.

3. Khó khăn, vướng mắc:

Theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 6/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam đã hết hiệu lực vào ngày 31/12/2020. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có ban hành chính sách mới nên việc đầu tư dự án điện mặt trời nói chung và điện mặt trời áp mái nói riêng gặp nhiều khó khăn.

4. Đề xuất với UBND tỉnh:

- Thống nhất chủ trương nhân rộng mô hình lắp đặt điện mặt trời áp mái đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn Tỉnh.
- Chỉ đạo các sở ngành liên quan phối hợp với Sở Công Thương xây dựng trình tự, thủ tục đầu tư dự án phát triển điện mặt trời kết hợp trồng cây nông nghiệp, nuôi thủy sản trên địa bàn tỉnh để hướng dẫn và chủ động trong kêu gọi đầu tư./.